

Số: 232/BC-LHH

Bắc Giang, ngày 18 tháng 10 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả tư vấn, phản biện nội dung “Rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 03/UBND-VX2 ngày 04/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2016; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Tổ chuyên gia để nghiên cứu, đề xuất các nội dung cần phản biện; xây dựng 04 chuyên đề nghiên cứu sâu về nội dung Quy hoạch; thành lập Hội đồng phản biện và tổ chức Hội nghị tư vấn, phản biện nội dung “Rà soát, điều chỉnh và bổ sung Quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”, kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG

Quy hoạch được dự thảo cơ bản bám sát những định hướng theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 02/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển sản xuất ngành nông nghiệp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 269/QĐ-TTg ngày 02/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 23/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Giang theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2015-2020; Quy hoạch đã đánh giá thực trạng, đề xuất nội dung điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu khá chi tiết, cụ thể; có bảng biểu, phụ lục đầy đủ; xây dựng được danh mục các đề án, dự án ưu tiên thực hiện.

Tuy nhiên, một số nội dung Quy hoạch được xây dựng còn dàn trải, mang tính liệt kê, tính khái quát chưa cao; một số số liệu phần đánh giá hiện trạng chưa chính xác; nội dung điều chỉnh, bổ sung còn thiên về diễn giải các chỉ tiêu; giải pháp và tổ chức thực hiện còn thiếu cụ thể ...

II. NHẬN XÉT CỤ THỂ

1. Về nội dung tổng thể và kết cấu, bố cục

- Về chủ thể của Quy hoạch: Cần xác định rõ đây là Quy hoạch của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ là cơ quan tham mưu xây dựng; do vậy, văn

phong trong đánh giá, chỉ đạo và kết luận, kiến nghị phải mang tầm của UBND tỉnh.

- Cần xác định rõ đây là bản Quy hoạch điều chỉnh toàn diện, thực hiện như một dự án Quy hoạch mới và khi ban hành thì Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND ngày 11/8/2006 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2006-2020 hết hiệu lực; do vậy, xây dựng Quy hoạch này phải đánh giá, đề xuất toàn diện các nội dung như một bản Quy hoạch mới.

2. Về thực trạng phát triển nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2005-2015

- Cần rà soát lại một số số liệu của hiện trạng nông nghiệp, nông thôn cho chính xác; làm căn cứ để đưa ra các mục tiêu điều chỉnh, bổ sung và giải pháp cho sát thực.

- Việc đánh giá chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh thời gian qua, dự thảo Quy hoạch cần phân tích sâu hơn về tác động của chính sách thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn, những hạn chế, nguyên nhân và tính khả thi của chính sách đã ban hành, để có giải pháp khắc phục trong giai đoạn tới. Phân tích, làm rõ hơn thực trạng thu hút doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2006-2015; thực trạng liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị bổ sung đánh giá việc quản lý và thực hiện Quy hoạch giai đoạn 2006-2015, nhất là những hạn chế và nguyên nhân trong quản lý và chỉ đạo thực hiện Quy hoạch, dẫn tới nhiều chỉ tiêu không đạt. Thực trạng phát triển có theo đúng Quy hoạch không hay phát triển vẫn mang tính tự phát.

- Cần xác định rõ những "điểm nghẽn" của nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang hiện nay như: cơ cấu nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế còn lớn, cao hơn bình quân cả nước; năng suất lao động của ngành nông nghiệp còn rất thấp; chất lượng tăng trưởng của ngành nông nghiệp có xu hướng giảm dần thể hiện tỷ lệ giá trị gia tăng (VA) trên giá trị sản xuất (GO) năm 2005 là 59,2%, đến năm 2015 xuống còn 45,2%; đầu tư cho nông nghiệp có xu hướng giảm..., cũng như những bất lợi, thách thức đối với ngành nông nghiệp để xây dựng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ.

3. Về nội dung điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch

3.1. Về quan điểm

- Cần bổ sung quan điểm về xây dựng lực lượng nông dân có kiến thức về khoa học, kỹ thuật, về thị trường, có tinh thần của doanh nhân để vươn lên làm giàu; vì đây chính là đối tượng, chủ thể của nông nghiệp, nông thôn.

3.2. Về mục tiêu

- Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể có sự mâu thuẫn, không nhất quán, mục tiêu tổng quát xác định: đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng của ngành nông nghiệp tăng trưởng cao hơn tốc độ của vùng. Trong khi mục tiêu cụ thể lại điều chỉnh giảm. Đề nghị sửa lại cho phù hợp, thống nhất.

- Mục tiêu cụ thể và một số chỉ tiêu chính toàn ngành cần có sự thống nhất với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII như giá trị bình quân trên 1 ha đất sản xuất nông nghiệp; tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ nghèo...; làm rõ những mục tiêu, chỉ tiêu có sự thay đổi so với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh ban hành tháng 12/2014.

Mục tiêu bổ sung về đổi mới tổ chức sản xuất, xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất hàng hóa tập trung cần cụ thể hơn; dự thảo mới đề ra việc nghiên cứu xây dựng mô hình hay hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, chuyển đổi chăn nuôi trang trại....

3.3. Về nội dung điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch

- Trong từng lĩnh vực của nội bộ ngành, dự thảo Quy hoạch đề xuất các nội dung còn dàn trải, tính khái quát chưa cao, chưa làm nổi bật được những nội dung chính. Đề nghị bố cục lại cho rõ hơn; cụ thể trong từng lĩnh vực như trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, mỗi lĩnh vực gồm 3 nội dung chính: nội dung điều chỉnh, nội dung bổ sung và định hướng phát triển cho từng lĩnh vực cho ngắn gọn và làm nổi bật được nội dung.

- Cần phân tích, xác định rõ dư địa để tăng trưởng kinh tế nông nghiệp của các lĩnh vực trong nội bộ ngành trong giai đoạn tới để cụ thể hóa trong quy hoạch; Đối với từng lĩnh vực cụ thể cần tập trung theo hướng nâng cao giá trị (thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ; nâng cao chất lượng nông sản; liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xây dựng chuỗi giá trị cho một số sản phẩm chủ lực; đẩy mạnh khâu sau thu hoạch để nâng cao giá trị nông sản...).

- Trong 02 nội dung chính của Quy hoạch là phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn, cần có sự tổng kết, đưa ra định hướng phát triển trọng tâm cho từng nội dung như: xác định các vùng sản xuất trọng điểm; các sản phẩm chủ lực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh, có khả năng cạnh tranh cao, cần được đầu tư, phát triển trong giai đoạn tới.

3.4. Về nguồn vốn thực hiện Quy hoạch

- Quy hoạch dự kiến tổng vốn đầu tư riêng cho phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016-2020 là 34.890 tỷ đồng; giai đoạn 2021-2030 là 90.720 tỷ đồng; trong đó vốn ngân sách nhà nước cả Trung ương và địa phương khoảng 970 tỷ đồng/năm là quá lớn. Cần xem xét, tính toán lại cho phù hợp với điều kiện thực tế.

3.5. Về giải pháp và tổ chức thực hiện

- Các giải pháp trong dự thảo Quy hoạch còn chung chung, cần sâu và cụ thể hơn. Đề nghị bổ sung giải pháp đột phá để giải quyết các điểm nghẽn về phát triển nông nghiệp, nông thôn đã chỉ ra, cũng như tích tụ ruộng đất, xây dựng các vùng sản xuất tập trung, phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Phần tổ chức thực hiện, giao nhiệm vụ cho các sở, ngành còn sơ sài, cần có sự bổ sung, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành.

3.6. Về danh mục các đề án, dự án ưu tiên

- Cần xác định rõ thứ tự ưu tiên và xác định lộ trình, thời gian thực hiện, để bảo đảm có tính khả thi trong tổ chức thực hiện. Xem xét bổ sung dự án về chế biến nông, lâm, thủy sản, để nâng cao giá trị gia tăng nông sản hàng hóa.

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia, để Quy hoạch được hoàn thiện, có tính khả thi cao, đạt được mục tiêu của Quy hoạch đặt ra./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy
- TT UBND tỉnh
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT, CT.

(để bc)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi